

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1180/2023/QĐST-DS
V/v: Tuyên bố một người mất
năng lực hành vi dân sự.

B, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
Về việc: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Chu Thị Nguyệt**

Thư ký phiên họp: Bà **Trần Thị Thanh Trân**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Minh Huyền** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 951/2023/TLST-VDS ngày 16 tháng 05 năm 2023, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 312/2023/QĐPH-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Nguyễn Ci**, sinh năm 1956

Địa chỉ: 28/45/7 Thanh Đa, Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn M**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 28/45/7 Thanh Đa, Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Nguyễn Ci trình bày:

Bà và chồng là ông Nguyễn H (chết năm 2012) có tất cả 02 người con chung tên Nguyễn M, sinh năm 1985 và Nguyễn N, sinh năm 1998.

Từ khi được sinh ra con trai bà là ông Nguyễn N đã bị khuyết tật về thần kinh, chậm phát triển, không nghe, không nói được cũng không nhận thức và tự điều khiển được hành vi của bản thân. Gia đình luôn chăm sóc và cố gắng chữa trị nhưng bệnh tình của ông Nhật Minh vẫn không thuyên giảm.

Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố con trai mình là ông Nguyễn N mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Ci có đơn yêu cầu tuyên bố con trai bà là ông Nguyễn N, sinh năm 1998 mất năng lực hành vi dân sự. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện nay ông Nguyễn N – người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đang cư trú tại quận B. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B.

[2] Về tư cách tố tụng:

Người yêu cầu bà Nguyễn Ci, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn M đã được Tòa án đã triệu tập họp lệ đến tham dự phiên họp vào lúc 08 giờ 00 ngày 30/06/2023, nhưng người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung:

Bà Nguyễn Ci có đơn yêu cầu tuyên bố con trai bà là ông Nguyễn N, sinh năm 1998; địa chỉ: 28/45/7 Thanh Đa, Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự do ông Minh bị câm điếc bẩm sinh và chậm phát triển tâm thần từ được khi sinh ra cho đến nay, ông Minh không thể nhận thức và làm chủ được hành vi của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn M cũng thống nhất với lời trình bày của người yêu cầu bà Nguyễn Ci.

Xét thấy: Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 3850/KLGĐ ngày 30/5/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận đối với ông Nguyễn N như sau:

- Về y học: Đang sự chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/ câm điếc bẩm sinh (F72/H93-ICD10).
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhận thấy có đủ cơ sở để tuyên bố ông Nguyễn N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên họp phát biểu: Yêu cầu của bà Nguyễn Ci tuyên bố ông Nguyễn N, sinh năm 1998 mất năng lực hành vi dân sự có cơ sở được quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Như vậy có đủ cơ sở khoa học và thực tế để xác định ông Nguyễn N, sinh năm 1998 mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Xét lời khai của các đương sự phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập cũng như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó yêu cầu của bà Nguyễn Ci về việc tuyên bố ông Nguyễn N, mất năng lực hành vi dân sự được chấp nhận.

[4] *Về lệ phí*: Bà Nguyễn Ci là người cao tuổi được miễn nộp tiền lệ phí dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 và Điều 379 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Ci: Tuyên bố Nguyễn N, sinh năm 1998, địa chỉ 28/45/7 Thanh Đa, Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mất năng lực hành vi dân sự.

2. Giao dịch dân sự của ông Nguyễn N phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Ci thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn án phí, lệ phí theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.B;
- Cơ quan THADS Q.B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Chu Thị Nguyệt